TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST-DS	*Lâm Thao, ngày 18 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Lực;

Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2017/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2017,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1970;

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1962;

Đều trú tại: Khu 1B, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cụ Nguyễn Thị B, sinh năm: 1932;
2. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1955;
3. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1965;
4. Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm: 1972;

Đều trú tại: Khu 1B, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

5. Bà Nguyễn Thị Khánh, sinh năm: 1957;

Trú tại: Khu 8, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

6. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1960;

Trú tại: Khu 2B, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

7. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974, chết năm 2011.

Người thừa kế theo pháp luật của bà T (chồng và các con của bà T):

- Cháu Phùng Thị Thanh Th, sinh ngày 28/6/1999;
- Cháu Phùng Thị H, sinh ngày 21/10/2001;
- Cháu Phùng Văn G, sinh ngày 05/12/2009;
- Ông Phùng Văn N, sinh năm: 1969;

Đều trú tại: Khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

8. Bà Lê Thị V, sinh năm: 1965 (vợ ông Đ);

Trú tại: Khu 1B, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo ủy quyền của cụ B, ông Th, bà Y, bà K: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1970;

Trú tại: Khu 1B, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tài sản chung của cụ Nguyễn Thị B và cụ Nguyễn Văn Ng: Cụ Nguyễn Thị B và cụ Nguyễn Văn Ng có khối tài sản chung là 765m^2 đất (trong đó có 200m^2 đất ở và 565m^2 đất vườn) thuộc thửa đất số 164, tờ bản đồ số 09 ở khu 1B, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ đứng tên Nguyễn Văn Ng trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: I837231 do UBND huyện L cấp ngày 05/6/1997. Diện tích đất thực tế của thửa đất là 848m^2, tăng 83m^2 so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp.

Về quyền sử dụng đất: Các đương sự đều từ chối không nhận phần thừa kế của mình theo pháp luật quy định đối với di sản của cụ Nguyễn Văn Ng để lại và thống nhất chia toàn bộ diện tích đất thuộc tài sản chung của cụ Nguyễn Thị B và cụ Nguyễn Văn Ng làm 02 (hai) thửa. 01 (Một) thửa giao cho cụ Nguyễn Thị B được toàn quyền sử dụng, 01 (một) thửa giao cho ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị V được toàn quyền sử dụng. Cụ Nguyễn Thị B, ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị V không phải thanh toán chênh lệch tài sản cho ai. Cụ thể như sau:

- Cụ Nguyễn Thị B được quyền sử dụng 406m^2 đất (trong đó có 100m^2 đất ở và 306m^2 đất vườn) trị giá: 120.502.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu năm trăm linh hai nghìn đồng) thuộc thửa đất số 164, tờ bản đồ số 09 ở khu 1B, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ theo các chỉ giới: 2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,2 (có sơ đồ hiện trạng kèm theo).

- Ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị V được quyền sử dụng 359m^2 đất (trong đó có 100m^2 đất ở, 259m^2 đất vườn) trị giá: 117.353.000 đồng (Một trăm mười bảy triệu ba trăm năm mươi ba nghìn đồng); tạm giao cho ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị V diện tích 83m^2 đất tăng so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: I837231 do UBND huyện Lâm Thao cấp ngày 05/6/1997 đứng tên Nguyễn Văn Ng thuộc thửa đất số 164, tờ bản đồ số 09 ở khu 1B, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ theo các chỉ giới: 1,2,16,15, 14, 1 (có sơ đồ hiện trạng kèm theo).

Về án phí:

- Ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị V chịu 5.867.650 đồng (Năm triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn sáu trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Do ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị V là hộ khó khăn về kinh tế nên được giảm 50% mức án phí theo quy định. Ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị V còn phải chịu 2.933.800 đồng (Hai triệu chín trăm ba mươi ba nghìn tám trăm đồng).

- Cụ Nguyễn Thị B là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí theo quy định.

- Bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị T 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2015/0000738 ngày 11/5/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao;
- Lưu: Hồ sơ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoa